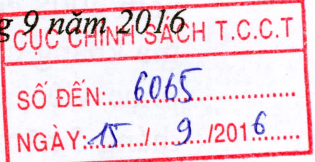


**BỘ QUỐC PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 130/2016/TT-BQP

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2016



## **THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc**

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 55/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ điều chỉnh mức lương hưu, trợ cấp mất sức lao động, trợ cấp hằng tháng và trợ cấp đối với giáo viên mầm non có thời gian làm việc trước năm 1995;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư hướng dẫn điều chỉnh trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn điều chỉnh mức trợ cấp hằng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với:



1. Quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo quy định tại Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong Quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương, Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg.

2. Quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo quy định tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Cách tính và mức điều chỉnh**

1. Điều chỉnh tăng thêm 150.000 đồng/người/tháng đối với đối tượng hưởng dẫn tại Khoản 1, 2 Điều 2 Thông tư này theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức trợ cấp hằng tháng} \\ \text{được hưởng từ ngày} \\ \text{01/01/2016} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức trợ cấp} \\ \text{được hưởng tại} \\ \text{thời điểm tháng} \\ \text{12/2015} \end{array} + 150.000 \text{ đồng}$$

2. Mức trợ cấp hằng tháng đối với các đối tượng tại Khoản 1, 2 Điều 2 Thông tư này sau khi đã được điều chỉnh tăng thêm, cụ thể như sau:

- Từ đủ 15 năm đến dưới 16 năm, mức trợ cấp bằng 1.535.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 16 năm đến dưới 17 năm, mức trợ cấp bằng 1.605.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 17 năm đến dưới 18 năm, mức trợ cấp bằng 1.674.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 18 năm đến dưới 19 năm, mức trợ cấp bằng 1.743.000 đồng/tháng;
- Từ đủ 19 năm đến dưới 20 năm, mức trợ cấp bằng 1.812.000 đồng/tháng.

### **Điều 4. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí chi trả trợ cấp hằng tháng cho các đối tượng do ngân sách Nhà nước bảo đảm. Bộ Tài chính bảo đảm theo đề nghị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để ủy quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chi trả.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Tổng cục Chính trị chỉ đạo Cục Chính sách

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng trong và ngoài Quân đội hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Thông tư này.



b) Thực hiện điều chỉnh mức hưởng trợ cấp theo quy định tại Điều 3 Thông tư này đối với các đối tượng có quyết định hưởng trợ cấp hằng tháng từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành trở về sau.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện điều chỉnh và chi trả trợ cấp hằng tháng theo quy định tại Điều 3 của Thông tư này đối với các đối tượng đã có quyết định hưởng trợ cấp hằng tháng trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

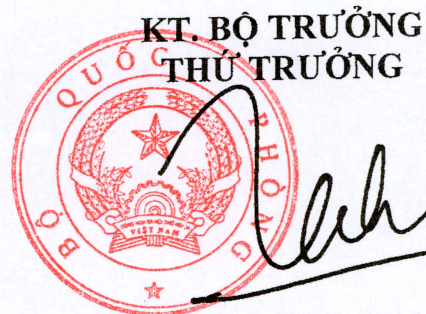
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2016.

2. Các đối tượng hưởng dẫn tại Khoản 1, 2 Điều 2 Thông tư này, được điều chỉnh tăng mức trợ cấp hằng tháng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ Quốc phòng (qua Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị) để xem xét, giải quyết. /.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Thủ trưởng BQP, Chủ nhiệm TCCT;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, LĐ-TBXH;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Các Cục: Chính sách(03), Quân lực, Cán bộ;
- Các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản/Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế/BQP;
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ;
- Công: TTĐT BQP, TTĐT ngành CSQP;
- Lưu: VT, NCTH; Q165.



**Trung tướng Lê Chiêm**